

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 13390/UBND-THNC

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 04/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 28 tháng 10 năm 2024

Kính gửi:

- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 04/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (*File điện tử đính kèm*); xét đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 1683/TTr-CAT-PC06 ngày 17/10/2024, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 1368/UBND-THNC ngày 05/02/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia; chủ động rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ liên quan theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 04/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu, đề xuất HĐND tỉnh, UBND tỉnh sửa đổi hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi văn bản pháp luật phục vụ đồng bộ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành về Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo phạm vi quản lý.

- Bảo đảm an ninh, an toàn đối với các dữ liệu khai thác và sử dụng phải đảm bảo đúng mục đích và tuân thủ theo quy định của pháp luật. Việc khai thác dữ liệu chỉ được thực hiện tại phiên truy cập, không lưu trữ và chia sẻ các trường thông tin không thuộc thông tin chuyên ngành đơn vị mình quản lý. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, rà soát, tham mưu triển khai các nội dung về đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 04/9/2024.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo, định kỳ hàng tháng, 6 tháng, năm liên quan Đề án 06 gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC, THNC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 1683 /TTr-CAT-PC06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 10 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Phê duyệt ban hành công văn về việc triển khai thực hiện
Chỉ thị số 32/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

Kính gửi: Đồng chí Võ Tấn Đức - Chủ tịch UBND tỉnh

Thực hiện Công văn số 11374/UBND-THNC ngày 06/9/2024 của UBND tỉnh về việc tham mưu triển khai Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 04/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP của Chính phủ phê duyệt Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Công an tỉnh đã hoàn thành dự thảo công văn triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ (có dự thảo công văn kèm theo).

Công an tỉnh kính đề nghị đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt ban hành công văn để triển khai, thực hiện. /s/

Nơi nhận:

- Như trên (xin ý kiến phê duyệt);
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh (báo cáo);
- PV01, PC06 (theo dõi);
- Lưu: VT, PC06 (TM, Đ2).



Số: 32/CT-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2024

CHỈ THỊ

**Về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP của Chính phủ
phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia**

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 175/NQ-CP phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia. Trung tâm dữ liệu quốc gia có vị trí là trung tâm dữ liệu do Chính phủ xây dựng, quản lý, khai thác và vận hành; tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, chia sẻ, phân tích, khai thác, điều phối dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật nhằm hình thành kho dữ liệu tổng hợp từ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia là nền tảng cốt lõi cung cấp các dịch vụ liên quan đến dữ liệu, hỗ trợ hoạch định chính sách, xây dựng Chính phủ số, xã hội số và kinh tế số. Trung tâm dữ liệu quốc gia cung cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho các tổ chức chính trị - xã hội, các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ quan có nhu cầu sử dụng để khai thác, vận hành, nâng cao hiệu quả, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

Tuy nhiên quá trình triển khai thực hiện vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc như (1) các cơ sở dữ liệu quốc gia theo Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 chưa được xây dựng đầy đủ; (2) nhiều cơ sở dữ liệu được thu thập, lưu trữ trùng lặp, chồng chéo, chưa được chuẩn hóa, thống nhất về tiêu chuẩn, danh mục nên không có khả năng kế thừa, khó khăn khi kết nối, chia sẻ, khai thác dùng chung; (3) một số bộ, ngành chưa có hạ tầng để triển khai các hệ thống công nghệ thông tin cốt lõi phục vụ cho công tác nghiệp vụ; (4) chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành chưa xác định được cụ thể lộ trình, công việc cần thực hiện để di chuyển hạ tầng, đồng bộ dữ liệu bảo đảm phù hợp với quá trình xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia...

Để triển khai đồng bộ, đạt mục tiêu đưa Trung tâm dữ liệu quốc gia vào khai thác, sử dụng từ quý IV năm 2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

I. Tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 175/NQ-CP của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, nhất là trong 02 năm bản lề 2024 và 2025.

II. Về việc hoàn thiện hành lang pháp lý

1. Bộ Công an

a) Chủ trì, xây dựng: Luật Dữ liệu, đề xuất cấp có thẩm quyền trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10 năm 2024) và thông qua tại Kỳ họp thứ 9 (tháng 5 năm 2025); Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024;

b) Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia dữ liệu, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu dùng chung; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia, thời gian hoàn thành trong tháng 9 năm 2024;

b) Xây dựng, ban hành quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu (Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu vùng, Trung tâm dữ liệu ngành) để phục vụ vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia, thời gian hoàn thành trong năm 2024;

c) Nghiên cứu, tham mưu sửa đổi Khung kiến trúc Chính phủ điện tử 3.0 để xem xét bổ sung nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định của pháp luật, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024;

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan xây dựng, ban hành tiêu chuẩn về địa chỉ số quốc gia, hoàn thành trong quý III năm 2024.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ

Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, thời gian hoàn thành trong quý IV năm 2024.

4. Các bộ, ngành, địa phương

Rà soát, sửa đổi hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi văn bản pháp luật phục vụ đồng bộ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành về Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo phạm vi, lĩnh vực quản lý.

III. Về việc di chuyển hạ tầng về Trung tâm dữ liệu quốc gia

1. Các bộ, cơ quan đã thống nhất phương án chuyển hạ tầng hệ thống thông tin về Trung tâm dữ liệu quốc gia¹:

a) Các bộ, cơ quan chưa ban hành kế hoạch chuyển hạ tầng về Trung tâm dữ liệu quốc gia chủ trì, phối hợp Bộ Công an và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, lập danh sách thông tin tài nguyên của các hệ thống dự kiến di chuyển, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024;

b) Thực hiện di chuyển hệ thống công nghệ thông tin về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình thống nhất với Bộ Công an, thực hiện từ quý II năm 2025.

2. Các bộ, cơ quan đã thống nhất phương án tích hợp hạ tầng hệ thống thông tin vào nền tảng điện toán đám mây (Cloud) của Trung tâm dữ liệu quốc gia²

a) Các bộ, cơ quan chưa ban hành kế hoạch chủ trì, phối hợp Bộ Công an và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, lập danh sách thông tin về nhu cầu sử dụng tài nguyên hạ tầng điện toán đám mây đối với các hệ thống dự kiến di chuyển hoặc triển khai mới, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024;

b) Bảo đảm hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin có khả năng hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây, sẵn sàng thực hiện di chuyển và tích hợp lên nền tảng điện toán đám mây của Trung tâm dữ liệu quốc gia, thực hiện từ quý III năm 2025.

3. Đối với các bộ, ngành là chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia

a) Trường hợp có hạ tầng nhà trạm không đáp ứng tiêu chuẩn Trung tâm dữ liệu hạng III (TCVN 9250:2021) khẩn trương phối hợp với Bộ Công an hoàn thành xây dựng kế hoạch trong tháng 9 năm 2024 để triển khai phương án chuyển hệ thống về Trung tâm dữ liệu quốc gia vào quý IV năm 2025;

b) Trường hợp có hạ tầng nhà trạm bảo đảm theo các tiêu chuẩn Trung tâm dữ liệu hạng III (TCVN 9250:2021, TIA-942 hoặc Uptime Tier-3): Tiếp tục quản trị, vận hành Trung tâm dữ liệu; phối hợp Trung tâm dữ liệu quốc gia

¹ Bộ Ngoại giao; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Giao thông vận tải; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Kiểm toán nhà nước; Bộ Giáo dục và Đào tạo.

² Bộ Ngoại giao; Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp; Bộ Công Thương; Bộ Xây dựng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Ủy ban Dân tộc; Thanh tra Chính phủ; Văn phòng Chính phủ; Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đánh giá việc đầu tư nâng cấp hạ tầng nhà trạm phù hợp với lộ trình triển khai Trung tâm dữ liệu quốc gia và thời gian hết khấu hao của các thiết bị;

c) Trường hợp đang thuê dịch vụ hạ tầng Trung tâm dữ liệu do doanh nghiệp cung cấp: Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng kế hoạch và phương án chuyển hệ thống thông tin khi kết thúc hợp đồng dịch vụ, hoàn thành việc xây dựng kế hoạch trong tháng 9 năm 2024.

IV. Về việc bảo đảm dữ liệu, nghiệp vụ tại Trung tâm dữ liệu quốc gia

1. Bộ Công an

Nghiên cứu, xây dựng mô hình nghiệp vụ triển khai tại Trung tâm dữ liệu quốc gia (gồm nghiệp vụ dữ liệu đầu vào, nghiệp vụ dịch vụ đầu ra, nghiệp vụ lõi), bảo đảm trước mắt phục vụ hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính và việc phân tích các chỉ tiêu kinh tế xã hội quốc gia, chỉ tiêu thống kê các bộ, ngành, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an rà soát, đánh giá hệ thống thông tin thống kê quốc gia, thống nhất thông tin, dữ liệu cần thiết tạo lập trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp tại Trung tâm dữ liệu quốc gia để phục vụ công tác thống kê từ dữ liệu của các bộ, cơ quan nhằm giảm thiểu gánh nặng cho các đối tượng cung cấp thông tin thống kê;

b) Khẩn trương xây dựng Đề án cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

3. Văn phòng Chính phủ

a) Thực hiện phát triển Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2024 (Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024) theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023, đáp ứng yêu cầu là một Cổng duy nhất trên toàn quốc để thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp, bảo đảm kế thừa các kết quả đã triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia thời gian qua và có lộ trình phù hợp với sự trưởng thành của dữ liệu;

b) Phát triển Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại trung tâm dữ liệu quốc gia đáp ứng yêu cầu chỉ đạo điều hành trên môi trường điện tử, trực tuyến và dựa trên dữ liệu, theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023.

4. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai bảo đảm đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

5. Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm bảo đảm đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

6. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

a) Căn cứ vào phạm vi dữ liệu được đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia, các đơn vị hoàn thành số hóa dữ liệu trong quý II năm 2025, bảo đảm việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia vào quý IV năm 2025. Trước mắt thực hiện đồng bộ thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của Luật Căn cước, Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành, hoàn thành trong quý IV năm 2024;

b) Các bộ, ngành, địa phương chưa ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dữ liệu mở: Khẩn trương hoàn thành đánh giá, hoạch định, ban hành danh mục theo thẩm quyền, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024;

c) Phối hợp với Bộ Công an thực hiện số hoá, tạo lập dữ liệu trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với thông tin, dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, hoàn thành trong tháng 12 năm 2024.

V. Về bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin

1. Bộ Công an

Nghiên cứu, áp dụng các công nghệ, giải pháp hiện đại, đồng bộ, bảo đảm an ninh an toàn tại Trung tâm dữ liệu quốc gia để cung cấp hạ tầng nhà trạm, hạ tầng công nghệ thông tin cho các cơ quan Đảng, Quốc hội, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội khi có nhu cầu.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Nghiên cứu, sửa đổi quy định của Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; trong đó bổ sung các trường hợp để quy định cho các bộ, ngành khi đặt hệ thống tại

Trung tâm dữ liệu quốc gia và cập nhật, bổ sung các yêu cầu cơ bản bảo đảm an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin dành cho các hệ thống triển khai trên nền tảng điện toán đám mây tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, hoàn thành trong quý IV năm 2024;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các đơn vị liên quan nghiên cứu, hướng dẫn nội dung đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, tham mưu đề xuất trong quý IV năm 2024;

c) Xây dựng hướng dẫn về tiêu chuẩn bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin kết nối đến Trung tâm dữ liệu quốc gia để hướng dẫn các đơn vị là chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin có nhu cầu kết nối đến Trung tâm dữ liệu quốc gia nhưng đang vận hành tại hạ tầng nhà trạm, Trung tâm dữ liệu do đơn vị đang quản lý, hoàn thành trong năm 2024;

d) Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền hướng dẫn về các khung thể chế thử nghiệm; xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật định dạng về công nghệ và sản phẩm trí tuệ nhân tạo phục vụ triển khai các giải pháp tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, hoàn thành trong năm 2024.

3. Các bộ, ngành, địa phương

Bảo đảm an ninh an toàn đối với các dữ liệu khai thác và sử dụng phải bảo đảm đúng mục đích và tuân thủ theo các quy định của pháp luật. Việc khai thác dữ liệu chỉ được thực hiện tại phiên truy cập, không lưu trữ và chia sẻ các trường thông tin không thuộc thông tin chuyên ngành đơn vị mình quản lý.

VI. Về việc bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ quản trị, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tích hợp nội dung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng vào Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao.

2. Bộ Công an

a) Hoàn thiện mô hình và cơ cấu tổ chức đơn vị quản lý và vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia;

b) Đẩy mạnh công tác đào tạo và tuyển dụng để chủ động trong công tác quản trị, vận hành các hệ thống; tập trung việc thuê chuyên gia, nhân sự bên ngoài phục vụ công tác sản xuất, nghiên cứu phát triển ứng dụng theo quy định pháp luật.

3. Bộ Nội vụ

Tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách trong thu hút, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao nói chung và đội ngũ cán bộ quản trị, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia nói riêng.

VII. Về việc bảo đảm nguồn kinh phí

1. Bộ Công an

Xây dựng phương án thí điểm mô hình công tư để tận dụng nguồn lực của tổ chức, doanh nghiệp đối với các hoạt động đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung các dự án đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị, phần mềm, cơ sở dữ liệu của Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2020 - 2025;

b) Xây dựng cơ chế đặc thù cho các trung tâm đổi mới sáng tạo để thu hút các quỹ đầu tư mạo hiểm vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo về trí tuệ nhân tạo ở Việt Nam, hoàn thành trong năm 2024.

3. Bộ Tài chính

Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ theo quy định của pháp luật.

4. Các bộ, cơ quan là chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có trách nhiệm xây dựng phương án, khái toán kinh phí để lập dự án, báo cáo cấp có thẩm quyền duyệt chủ trương đầu tư, bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật, hoàn thành trong năm 2024.

VIII. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ:

1. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia, bảo đảm mục tiêu đưa vào sử dụng, khai thác trong quý IV năm 2025.

2. Đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ tại Chỉ thị này bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (2).

